

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung khối Đảng ủy xã năm 2025.
- Chủ đầu tư: Văn phòng Đảng ủy xã Bến Hiên.
- Địa điểm cung cấp: Thôn A Xờ, xã Bến Hiên, thành phố Đà Nẵng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói (*Giá gói thầu bao gồm: Chi phí mua xe; Thuế VAT và toàn bộ chi phí đăng ký xe: lệ phí trước bạ, lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông, phí đăng kiểm, phí bảo hiểm (đảm bảo 01 năm, thân vỏ 01 năm), phí đường bộ và phí dịch vụ khác.*)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1. Yêu cầu chung

Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025 trở lại đây, đầy đủ nhãn mác của nhà sản xuất, nguyên đai nguyên kiện, có đặc tính/thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

Cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu sau (nếu trúng thầu):

+ Chứng nhận nguồn gốc hàng hoá do cơ quan có thẩm quyền cấp (C/O) (đối với hàng nhập khẩu) hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng (đối với hàng hoá sản xuất trong nước);

+ Chứng nhận chất lượng hàng hoá (C/Q)/giấy chứng nhận xuất xưởng do Nhà sản xuất phát hành thể hiện đầy đủ ký mã hiệu, thông số kỹ thuật của hàng hóa;

+ Tất cả các giấy tờ các loại giấy tờ hợp lệ, hợp pháp khi giao hàng phục vụ cho công tác đăng ký lưu hành xe (Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước; Bảng cà thể hiện số máy số khung; Hóa đơn GTGT; Phiếu bản hành của nhà sản xuất cấp cho chủ đầu tư.....).

- Cam kết đảm bảo hàng hóa được bàn giao đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, không gãy vỡ, bóp méo.

Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hóa đến địa điểm yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc cung ứng, lắp đặt hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hoá, bao gồm cả tháo dỡ, lắp đặt vận hành, chạy thử hàng hóa tại các địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hóa.

Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư để kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa theo quy định tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.

Catalogue/tài liệu kỹ thuật phải bằng tiếng Việt, trường hợp các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Tài liệu hướng dẫn sử dụng hàng hoá bằng tiếng Việt.

- Nhà thầu phải nộp trong E-HSMT tập tin (định dạng file excel) bảng đáp ứng cấu hình, đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu theo biểu mẫu quy định tại Mục 2.2, Chương V E-HSMT.

Cam kết bảo hành: Thời gian bảo hành 36 tháng hoặc 100.000Km đầu tiên, tùy theo điều kiện nào đến trước kể từ ngày chủ đầu tư ký biên bản giao nhận xe. Việc bảo hành sẽ được thực hiện tại các đại lý và trạm dịch vụ ủy quyền của Nhà sản xuất trên toàn quốc.

2.2. Yêu cầu thông số kỹ thuật

- Yêu cầu nhà thầu mô tả thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào thầu tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn dưới đây hoặc có cấu hình tương đương. Bất kỳ kích thước, trọng lượng, thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc cao hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng cao hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Hàng hóa dự thầu phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tối thiểu như sau:

Stt	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
A	Thông tin chung	
1	Mã hiệu	Nhà thầu đề xuất
2	Hãng sản xuất	Nhà thầu đề xuất
3	Xuất xứ	Nhà thầu đề xuất
4	Chất lượng	Mới 100%, chưa qua sử dụng
5	Năm sản xuất	Năm 2025 trở lại đây
6	Số chỗ ngồi	07 chỗ
7	Màu xe	Màu đen/Màu vàng ánh kim
8	Thời gian bảo hành	36 tháng hoặc 100.000Km đầu tiên, tùy theo điều kiện nào tới trước
B	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	
I	Động cơ và tính năng vận hành	
1	Động cơ	Bi Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi, trực cam kép, có làm mát khí nạp
2	Dung tích xy lanh (cc)	1996
3	Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500/1750-2000
4	Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	209.8 (154.3 KW)/3750
5	Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động / 4x4
6	Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Có
7	Hộp số	Số tự động 10 cấp điện tử
8	Trợ lực lái	Trợ lực lái điện

Stt	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
II	Kích thước	
1	Kích thước tổng thể bên ngoài (Dài x Rộng x Cao) (mm)	4914 x 1923 x 1841
2	Chiều dài cơ sở (mm)	2900
3	Khoảng sáng gầm xe (mm)	200
4	Dung tích bình nhiên liệu	80 L
III	Mức tiêu thụ nhiên liệu	
1	Chu trình tổ hợp	8,43
2	Chu trình đô thị cơ bản	10,09
3	Chu trình đô thị phụ	7,45
IV	Hệ thống treo	
1	Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ và thanh cân bằng
2	Hệ thống treo sau	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết Watts Linkage
V	Hệ thống phanh	
1	Phanh trước và sau	Phanh đĩa
2	Lốp xe	255/55R20
3	Phanh tay điện tử	Có
4	Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 20"
VI	Trang thiết bị an toàn	
1	Túi khí phía trước	Có
2	Túi khí bên	Có
3	Túi khí dọc rèm hai bên trần xe	Có
4	Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
5	Camera	Camera 360
6	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước và sau
7	Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử	Có
8	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
9	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
10	Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
11	Hệ thống kiểm soát tốc độ	Tự động
12	Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Có
13	Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có
14	Hệ thống cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
15	Hệ thống kiểm soát áp suất lốp	Có

Stt	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu
16	Hệ thống chống trộm	Có
VII	Trang thiết bị ngoại thất	
1	Đèn phía trước	LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
2	Đèn pha chống chói tự động	Có
3	Đèn sương mù	Có
4	Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
5	Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Có
6	Cửa hậu đóng/ mở điện	Có
VIII	Trang thiết bị bên trong xe	
1	Khởi động bằng nút bấm	Có
2	Chìa khóa thông minh	Có
3	Điều hoà nhiệt độ	Tự động 2 vùng khí hậu
4	Vật liệu ghế	Da + Vinyl tổng hợp
5	Tay lái bọc da	Có
6	Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái và ghế hành khách chỉnh điện 8 hướng
7	Hàng ghế thứ ba gập điện	Có
8	Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm
9	Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
10	Hệ thống Âm thanh	AM/FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth; 8 loa
11	Hệ thống SYNC	Điều khiển giọng nói SYNC 4A Màn hình TFT cảm ứng 12"
12	Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 12.4"
13	Sạc không dây	Có
14	Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

* Ghi chú:

Trong yêu cầu về kỹ thuật nêu trên, kích thước, trọng lượng, model hay tên thiết bị, nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu tham dự có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Tổ chuyên gia thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự “tương đương cơ bản” hoặc cao hơn so với yêu cầu kỹ thuật nêu trên.

Tương đương có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

- Nhà thầu nộp Bảng tuyên bố đáp ứng chỉ tiêu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo mẫu bên dưới:

Stt	Tên hàng	Yêu cầu	Mức độ	Ký mã	Hãng	Xuất xứ	Tài liệu
-----	----------	---------	--------	-------	------	---------	----------

	hóa theo E-HSMT	thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, đặc tính kỹ thuật trong E-HSMT	đáp ứng thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, đặc tính kỹ thuật tại E-HSDT	hiệu/Nhãn mác sản phẩm (nếu có)	sản xuất		tham chiếu trong E-HSDT
							<i>đánh dấu (note hoặc highlight tại tài liệu kỹ thuật hoặc các tài liệu khác tương đương, thuộc E-HSDT</i>

2.3. Một số yêu cầu khác

- Trước khi bàn giao hàng hoá, Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư các tài liệu kỹ thuật, chứng nhận xuất xưởng, giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) để bên Chủ đầu tư kiểm tra. Các hàng hóa có đặc tính kỹ thuật không phù hợp hoặc không có giấy tờ hợp lệ sẽ Chủ đầu tư không nhận bàn giao hàng hoá.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các mặt hàng tham gia dự thầu.

3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra: Khi bàn giao xe, Chủ đầu tư kiểm tra toàn bộ ngoại hình xe, kiểm tra thiết bị và các phụ kiện, việc nhận xe chỉ được xem là hoàn tất khi xe không có lỗi, khuyết điểm và đại diện Chủ đầu tư đồng ý ký vào “Biên bản bàn giao, nghiệm thu xe”.

- Hướng dẫn sử dụng, chạy thử nghiệm: Khi bàn giao xe, nhân viên của nhà thầu sẽ hướng dẫn sử dụng tất cả các chức năng có trên xe cho người đại diện nhận xe, cũng như những người có liên quan khác (nếu cần), xe ô tô sẽ được chạy thử nghiệm trước khi bàn giao. Công việc hướng dẫn sử dụng, chuyển giao, chạy thử chỉ được xem là hoàn tất khi xe hoạt động tốt khi chạy thử, bên nhận tự vận hành tuân thủ các chức năng của các hệ thống trên xe, nắm được các phương pháp bảo trì, bảo dưỡng.

- Địa điểm giao xe: Tại Văn phòng Đảng uỷ xã Bến Hiên - Thôn A Xờ, xã Bến Hiên, thành phố Đà Nẵng.